

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2026/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị Thanh H, sinh ngày 20/10/1982

Số căn cước công dân: 052182015919

Nơi cư trú: Thôn Phú Văn 1, xã Ân Tường, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn C, sinh ngày 02/6/1979

Số căn cước công dân: 052079025783

Nơi cư trú: Thôn Phú Văn 1, xã Ân Tường, tỉnh Gia Lai.

Nơi đăng ký kết hôn: Ủy ban nhân dân xã Ân Hữu, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (Nay là Ủy ban nhân dân xã Ân Tường, tỉnh Gia Lai).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị H, anh C cùng khai có 03 con chung tên Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 10/6/2000; Nguyễn Chí K, sinh ngày 21/12/2002 và Nguyễn Lê Trường D, sinh ngày 03/01/2013. Sau khi ly hôn, anh, chị thống nhất giao con chung tên Nguyễn Lê Trường D, sinh ngày 03/01/2013 cho chị Lê Thị Thanh H tiếp tục nuôi dưỡng. Tại thời điểm ly hôn chị H không yêu cầu anh Cho cấp dưỡng nuôi con nên Toà không xem xét. Con chung Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 10/6/2000 và Nguyễn Chí K, sinh ngày 21/12/2002 hiện nay đã trưởng thành và tự lập được nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: chị H, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị Hương đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0001033, ngày 30/01/2026, của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2000, ngày 13 tháng 7 năm 2000 của Ủy ban nhân dân xã Ân Hữu, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là Ủy ban nhân dân xã Ân Tường, tỉnh Gia Lai) không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND khu vực 5 – Gia Lai;
- UBND xã Ân Tường, tỉnh Gia Lai;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Phòng THADS khu vực 5 – Gia Lai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu